



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tháng 5 và tuần đầu tháng 6/2026



Kinh tế toàn cầu trong tháng 5/2026 trở nên bi quan trước rủi ro "đình lạm"

Kinh tế Mỹ và khu vực EURO chịu áp lực lạm phát, Fed và ECB thận trọng chính sách

Nền kinh tế đang duy trì đà phục hồi tích cực nhưng chịu áp lực lạm phát và tình trạng nhập siêu

Tái cấu trúc hoạt động ngân hàng hướng vào trọng tâm: Chuẩn hóa rủi ro, Tinh chỉnh tín dụng và Tăng cường tuân thủ

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tháng 5 và tuần 1 tháng 6/2026

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Nền kinh tế đang duy trì đà phục hồi tích cực nhưng chịu áp lực lạm phát và tình trạng nhập siêu;
- IIP và FDI 5 tháng đầu năm nay tăng cao nhất trong nhiều năm gần đây;
- Lãi suất VND liên ngân hàng neo ở mức cao, nhu cầu vốn ngắn hạn chưa hạ nhiệt;
- Lãi suất cho vay tiếp tục được giữ ổn định và có xu hướng giảm nhẹ;
- Lợi suất TPCP tiếp tục xu hướng tăng nhẹ trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp;
- Thị trường TPDN phục hồi mạnh mẽ, nhóm Ngân hàng chiếm 70% tổng lượng phát hành;
- Đến hết quý I/2026, giao dịch thanh toán nội địa qua Mobile Banking và Internet Banking đã vượt 6 triệu tỷ món và đạt xấp xỉ 50 triệu tỷ đồng;
- Đến 31/5/2026, hệ thống SIMO đã phát ra hơn 4,4 triệu lượt cảnh báo tới khách hàng;
- Những tác động mang tính cấu trúc đến hoạt động kinh doanh ngân hàng: Siết chặt tỷ lệ an toàn vốn và khẩu vị rủi ro; Điều kiện tín dụng chọn lọc hơn và Chi phí tuân thủ tăng lên...

Kinh tế - tài chính thế giới

- Kinh tế toàn cầu trong tháng 5/2026 trở nên bi quan trước rủi ro "đình lạm";
- Gần 90% chuyên gia kinh tế trưởng thuộc WEF dự báo tăng trưởng toàn cầu sẽ yếu đi trong 12 tháng tới do cú sốc cung ứng;
- Kinh tế Mỹ và khu vực EURO chịu áp lực lạm phát, Fed và ECB thận trọng chính sách;
- Sự biến động của thị trường nợ công sẽ còn tăng cao trong các tháng tới;
- Các đồng tiền của các nước phụ thuộc nhập khẩu năng lượng vẫn tiếp tục chịu sức ép bán ra lớn;
- Giá hàng hóa thế giới có xu thế giảm trong tháng 5/2026.

Thông tin hội viên

- Ngành Ngân hàng thúc đẩy tài chính số toàn diện và chuyển đổi số quốc gia;
- VietinBank đẩy mạnh chuyển đổi số, mở rộng thanh toán quốc tế;
- Agribank đẩy mạnh chuyển đổi số, tài chính xanh và phát triển bền vững;
- Vietcombank đẩy mạnh chuyển đổi số, hỗ trợ hộ kinh doanh và mở rộng hợp tác quốc tế;
- BIDV đẩy mạnh chuyển đổi số, tài chính xanh và nâng cao chất lượng dịch vụ...

THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ THÁNG 5 VÀ TUẦN ĐẦU THÁNG 6/2026
I. KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

1. Tăng trưởng và lạm phát toàn cầu

Kinh tế toàn cầu trong tháng 5/2026 trở nên bi quan hơn đáng kể so với kỳ vọng hồi đầu năm. Xung đột địa chính trị tại Trung Đông và việc phong tỏa eo biển Hormuz đã tạo ra một cú sốc năng lượng nghiêm trọng, làm gián đoạn chuỗi cung ứng và đẩy chi phí hàng hóa lên cao. Tình trạng này khiến đà giảm lạm phát toàn cầu bị chững lại, làm dấy lên lo ngại sâu sắc về rủi ro "đình lạm" (stagflation), đặc biệt là tại các quốc gia phụ thuộc vào nhập khẩu năng lượng.

Tổ chức	Tăng trưởng 2026	Lạm phát 2026	Nhận định & Đánh giá chính
OECD	2,8%	4% (trước đó dự báo 3,4%).	Nguy cơ suy giảm cục bộ cao nếu gián đoạn năng lượng tiếp diễn; lạm phát có nguy cơ bùng phát trở lại.
UN - DESA	2,5%	2,9% (các nước phát triển) 5,2% (các nước đang phát triển)	Cú sốc năng lượng làm chệch hướng tiến trình giảm lạm phát; thương mại và đầu tư toàn cầu suy yếu.

Nguồn: OECD/UN DESA/VNBA tổng hợp

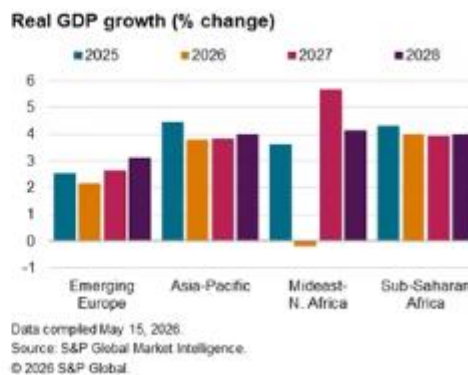
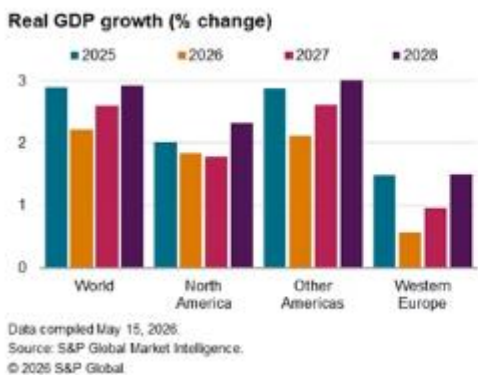
Trong tháng 5/2026, một số tổ chức lớn đều hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu. OECD hạ xuống 2,8% và cảnh báo con số này có thể rút xuống mức 2,1% hoặc 1,8% nếu xung đột kéo dài sang năm 2027. Liên Hợp Quốc (UN DESA) cũng điều chỉnh tăng trưởng xuống mức 2,5%. Đặc biệt, báo cáo triển vọng của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) công bố cuối tháng 5 cho thấy gần 90% chuyên gia kinh tế trưởng dự báo tăng trưởng sẽ yếu đi trong 12 tháng tới do cú sốc cung ứng.

2. Diễn biến tại các nền kinh tế lớn và động thái chính sách đáng chú ý

Mỹ: Được đánh giá là điểm sáng nhờ sức cầu nội địa và tăng trưởng kinh tế ổn định ở mức 1,6% y/y. Tuy nhiên, áp lực lạm phát đang quay trở lại (lạm phát tháng 4 của Mỹ ở mức 3,8%). Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) duy trì lãi suất ở mức 3,75% trong tháng 5, trì hoãn các quyết định cắt giảm lãi suất để quan sát tác động vòng hai của giá dầu.

Khu vực Eurozone: Đối mặt với rủi ro đình trệ kinh tế lớn nhất khi nền kinh tế quý đầu năm giảm nhẹ 0,2% - mức giảm đầu tiên kể từ cuối 2022, lạm phát tháng 5/2026 đã tăng lên 3,2% (tháng trước 3%). Chi phí năng lượng tăng vọt đã tác động tiêu cực đến các ngành công nghiệp nặng, đặc biệt là tại Đức. Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) đang ở trong tình thế tiến thoái lưỡng nan giữa việc cứu vãn tăng trưởng và kiềm chế lạm phát.

Dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2025-2028



Nguồn: S&P Global

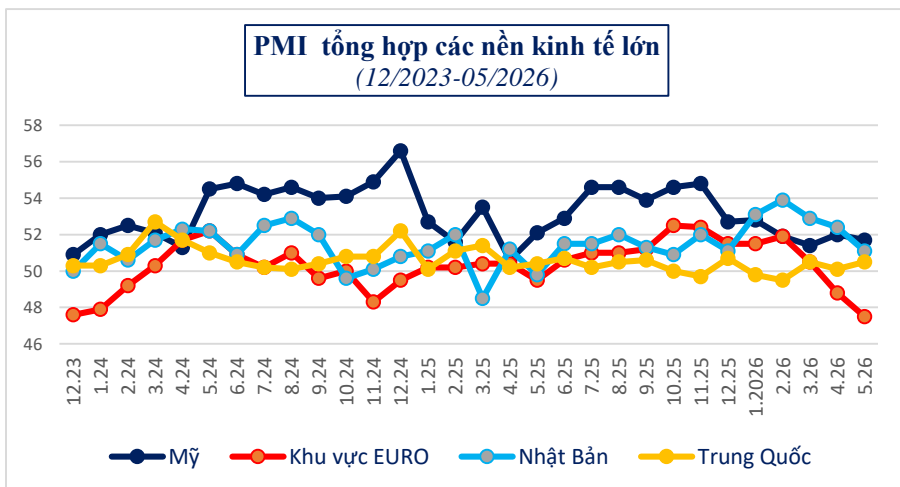
Trung Quốc: Ghi nhận sự cải thiện khiêm tốn nhờ các chính sách kích cầu trong nước. Tăng trưởng kinh tế hiện đạt mức 5,0% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức cận trên trong mục tiêu tăng trưởng (4,5% - 5,0%) của chính phủ. Động lực chính là sự phục hồi được thúc đẩy mạnh mẽ bởi xuất khẩu (tăng trưởng hai chữ số)

và sản xuất công nghệ cao. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn bộc lộ sự mất cân bằng giữa "sản xuất mạnh nhưng

cầu nội địa còn yếu". Triển vọng xuất khẩu ổn định hơn nhưng bị đe dọa bởi chi phí logistics toàn cầu tăng cao.

Nhật Bản: Tính đến tháng 5/2026, nền kinh tế Nhật Bản duy trì xu hướng phục hồi vừa phải, được củng cố bởi tăng trưởng GDP khá trong quý I/2026 (0,5% so với quý trước; 0,6% so với cùng kỳ năm trước). Tuy nhiên, triển vọng kinh tế phải đối mặt với áp lực giảm sút ngày càng tăng từ căng thẳng địa chính trị leo thang ở Trung Đông, giá dầu thô tăng cao và đầu tư kinh doanh suy yếu. Nhu cầu nội địa ổn định và xuất khẩu mạnh mẽ, đặc biệt là trong lĩnh vực bán dẫn và ô tô, đã đẩy tăng trưởng vượt mức tiềm năng trước khi những ảnh hưởng đầy đủ của tình hình Trung Đông bộc lộ. Các số liệu được điều chỉnh đã xác nhận khả năng phục hồi ổn định trong tiêu dùng tư nhân, mặc dù chi tiêu vốn của doanh nghiệp giảm nhẹ.

ASEAN: Tổ chức Nghiên cứu Kinh tế Vĩ mô ASEAN+3 (AMRO) trong bản cập nhật tháng 6/2026 đã giữ nguyên dự báo tăng trưởng toàn khu vực ASEAN+3 ở mức 4% cho giai đoạn 2026-2027, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng dự kiến sẽ chậm lại trong nửa cuối năm. Tác động của lạm phát cao lan sang chi phí tiêu dùng đã khiến AMRO hạ dự báo tăng trưởng năm 2026 của một số nước như Philippines (xuống 4,1%) và Việt Nam (xuống 7,2%). Lạm phát ASEAN+3 năm 2026 cũng được điều chỉnh tăng từ 1,4% lên 1,8%. Áp lực này đè nặng hơn lên nhóm ASEAN do mức độ phụ thuộc lớn vào năng lượng nhập khẩu và tỷ trọng lương thực cao trong rổ tiêu dùng. Dự báo lạm phát năm 2026 của Việt Nam cũng được điều chỉnh lên 4,4% (từ mức 3,4% trước đó) và Philippines lên 6% (từ mức 3,9%).



Nguồn: S&P Global, NBS, VNBA tổng hợp

Chính sách tiền tệ toàn cầu hiện có sự phân kỳ sâu sắc giữa các nền kinh tế

Ngân hàng	Xu hướng chính sách	Dự báo mức điều chỉnh lãi suất
Fed (Mỹ)	Thận trọng/Neo cao	Giữ nguyên ở 3,5% - 3,75%; neo chờ dữ liệu để kiểm chế lạm phát dai dẳng.
PBOC (Trung Quốc)	Nới lỏng vừa phải	Đi ngược dòng, giữ lãi suất thấp (3,0% - 3,5%) và sẵn sàng bơm thanh khoản để cứu tăng trưởng.
ECB (Châu Âu)	Thắt chặt nhẹ	Tiếp tục nâng lên 2,25% để đối phó rủi ro lạm phát do giá năng lượng.
BOJ (Nhật Bản)	Đảo chiều thắt chặt	Chậm dứt kỷ nguyên tiền rẻ, tăng lên 1,0% - 1,25% để bảo vệ đồng Yên.

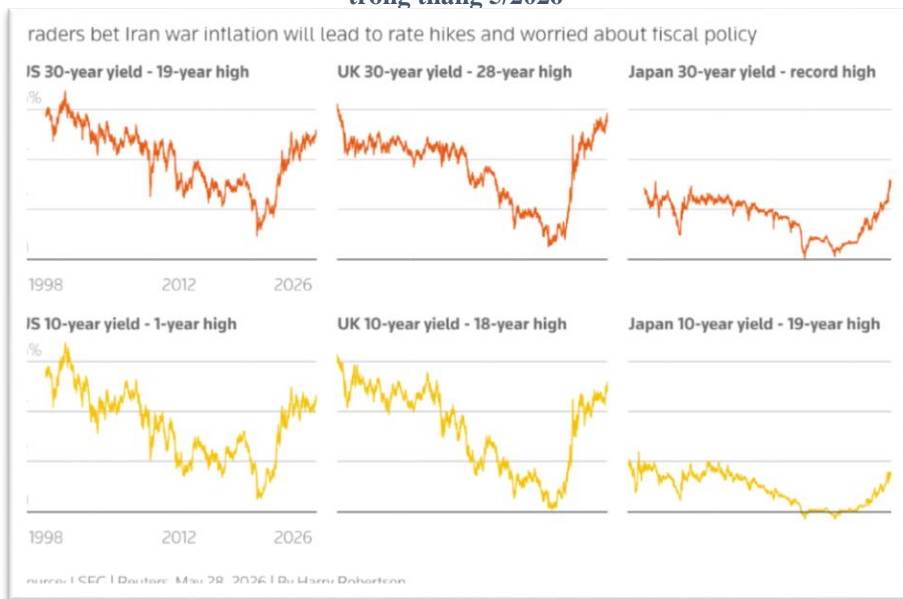
Nguồn: FED, ECB, BOJ, PBOC, VNBA tổng hợp

3. Diễn biến thị trường tài chính toàn cầu

Thị trường ngoại hối: Trong tháng 5/2026, đồng USD nhìn chung mạnh lên, được hỗ trợ bởi các dữ liệu kinh tế khả quan, sự hưng phấn liên tục đối với công nghệ dựa trên trí tuệ nhân tạo (AI) và nhu cầu trú ẩn an toàn trong bối cảnh bất ổn địa chính trị toàn cầu. Trong khi đó, đồng EURO và bảng Anh (GBP) suy yếu so với USD trong tháng, bất chấp đà phục hồi so với đầu năm và so với cùng kỳ năm ngoái. Các đồng tiền của các nước phụ thuộc nhập khẩu năng lượng như EURO và Yên Nhật vẫn tiếp tục chịu sức ép bán ra lớn. Cả tháng, USD tăng giá khoảng 0,9% so với rổ các đồng tiền chính. Kết thúc tháng, tỷ giá giao dịch so với đồng EURO ở mức khoảng 1,165 USD và đồng Bảng Anh ở mức gần 1,349 USD; đồng Yên Nhật Bản giảm giá khoảng 1,6% so với USD.

Thị trường trái phiếu: Thị trường trái phiếu toàn cầu biến động mạnh trong tháng 5/2026. Lợi suất trái phiếu chính phủ tăng vọt do giới đầu tư định giá lại lộ trình chính sách của các ngân hàng trung ương (kỳ vọng lãi suất "higher-for-longer"). Hơn 74% chuyên gia dự báo sự biến động của thị trường nợ công sẽ còn tăng cao trong các tháng tới.

Lợi suất trái phiếu chính phủ nhiều nước tăng cao trong tháng 5/2026



Nguồn: Reuters

Thị trường trái phiếu Mỹ, châu Âu và Nhật Bản chịu áp lực bán tháo đẩy lợi suất lên mức cao nhiều năm do rủi ro lạm phát, trong khi Trung Quốc đi ngược xu hướng với lợi suất giảm xuống đáy nhiều tháng do dòng tiền dồi dào.

Lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm dao động quanh mốc 4,45% - 4,67%, mức cao nhất trong gần một năm. Lợi suất kỳ hạn 30 năm tăng lên khoảng 5,12%, chạm mức cao nhất kể từ năm 2007. Lợi suất trái phiếu chính phủ Nhật kỳ hạn 10 năm tăng mạnh, chạm mốc

2,66%, mức cao nhất trong 29 năm.

Ngược lại, trái phiếu Trung Quốc lại duy trì sự ổn định và tiếp tục đà phục hồi. Lợi suất trái phiếu Chính phủ Trung Quốc kỳ hạn 10 năm giảm xuống khoảng 1,71% - 1,73%, mức thấp nhất kể từ tháng 8/2025. Trái phiếu Panda (trái phiếu bằng đồng Nhân dân tệ do tổ chức nước ngoài phát hành) chạm mức kỷ lục 136,5 tỷ Nhân dân tệ trong 5 tháng đầu năm.

Thị trường cổ phiếu: Tháng 5.2026 ghi nhận sự bứt phá mạnh mẽ của chứng khoán Mỹ, Nhật Bản và châu Âu, được dẫn dắt bởi nhóm công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI). Trong khi đó, thị trường Trung Quốc đi ngược xu hướng chung do áp lực chốt lời và những thách thức về mặt vĩ mô.

Chứng khoán Mỹ có một tháng giao dịch cực kỳ thăng hoa, khép lại tháng 5 với chuỗi 9 tuần tăng điểm liên tiếp. Diễn biến: Chỉ số S&P 500 tăng 5,3% và lần đầu tiên vượt mốc 7.500 điểm. Nasdaq Composite tăng ấn tượng 8,4% và Dow Jones cũng vượt mốc 50.000 điểm. Báo cáo kinh doanh xuất sắc của các công ty công nghệ và tâm lý hưng phấn từ làn sóng đầu tư cơ sở hạ tầng AI là lực đẩy chính.



Nguồn: www.advisorperspectives.com

Thị trường Nhật Bản trải qua một tháng khởi sắc nhờ hưởng lợi từ cơn sốt AI và sự suy yếu của đồng Yên. Diễn biến: Chỉ số Nikkei 225 tăng vọt, thiết lập các mức kỷ lục mới và từng vượt mốc 66.000 điểm trong giai đoạn cuối tháng. Chứng khoán châu Âu diễn biến tích cực, chủ yếu nhờ hiệu ứng lan tỏa từ Phố Wall và đà tăng mạnh của một số nhóm cổ phiếu chính (STOXX Europe 600 tăng khoảng 3,2% và EURO STOXX 50 tăng 3,9% trong tháng).

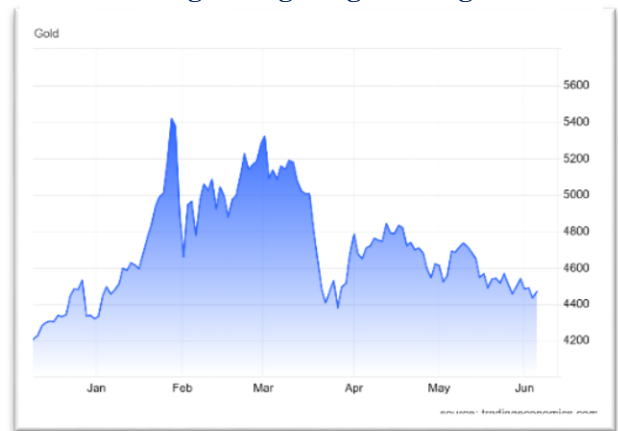
Thị trường Trung Quốc ghi nhận hiệu suất kém hơn so với các thị trường phát triển lớn, đi ngược đà hưng phấn toàn cầu. Chỉ số CSI 300 giảm khoảng 3,55% trong tháng 5, rơi xuống mức thấp nhất trong vòng 7 tuần. Áp lực bán tháo chủ yếu đến từ tâm lý thận trọng của giới đầu tư, hoạt động chốt lời các nhóm ngành đã tăng điểm tốt từ đầu năm và những e ngại về sự phục hồi của kinh tế vĩ mô trong nước.

4. Thị trường hàng hóa toàn cầu

Giá vàng: Vàng phát huy vai trò hầm trú ẩn an toàn hoàn hảo. Sau khi chạm mốc kỷ lục gần 4,900 USD/ounce vào tháng 4, giá vàng giao ngay trong tháng 5/2026 bước vào nhịp củng cố (consolidation), giao dịch ổn định quanh mốc 4,460 - 4,500 USD/ounce (giảm khoảng 1% so với tháng trước những vẫn tăng hơn 34% so với cùng kỳ năm trước).

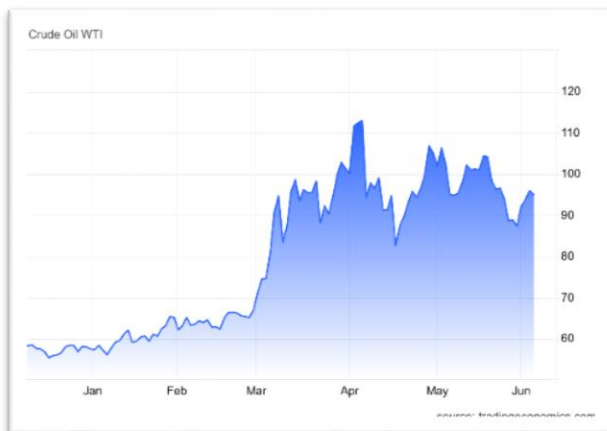
Nhìn chung, trong tháng 5/2026, giá vàng thế giới giảm do hoạt động chốt lời sau thời gian tăng mạnh trước đó và tâm lý thị trường ổn định hơn, làm giảm nhu cầu nắm giữ tài sản trú ẩn an toàn.

Diễn biến giá vàng thế giới tháng 5/2026



Nguồn: Tradingeconomics

Diễn biến giá dầu thế giới tháng 5/2026



Nguồn: Tradingeconomics

Giá dầu: Trong tháng 5/2026, giá dầu có mức độ biến động mạnh do sự gián đoạn nguồn cung (khoảng 6,6 đến 9 triệu thùng/ngày bị ảnh hưởng từ Trung Đông). Đầu tháng 5 (thời điểm căng thẳng), giá dầu duy trì ở mức cao. Cụ thể, ngày 3/5, dầu WTI chốt ở mức 101,94/thùng và dầu Brent đạt 108,17/thùng. Mức giá này được thúc đẩy bởi lo ngại gián đoạn nguồn cung tại Trung Đông và eo biển Hormuz.

Đến cuối tháng 5, thị trường có sự điều chỉnh sâu. Trong tuần cuối tháng, giá dầu Brent giảm mạnh xuống 92,05/thùng và dầu WTI rơi xuống 87,36/thùng, mất mốc \$100/thùng. Nguyên nhân chủ yếu do triển vọng hạ nhiệt căng thẳng giữa Mỹ và Iran. Thời điểm những ngày cuối tháng, dầu Brent quanh mức 92,05 -

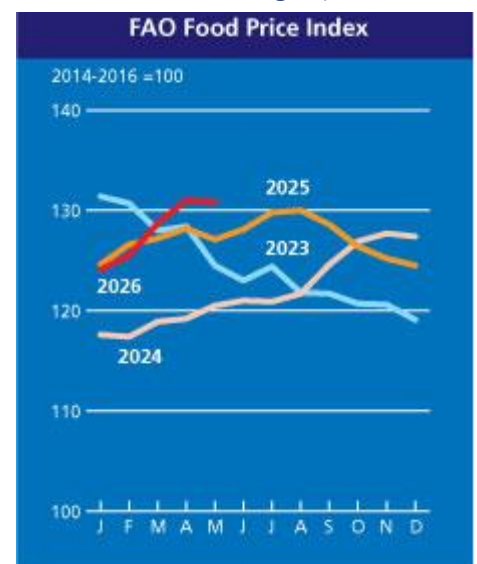
93,09/thùng; dầu WTI quanh mức 87,36 - 90,54/thùng.

Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA) dự báo lượng dầu tồn kho toàn cầu sẽ giảm 8,5 triệu thùng/ngày trong quý II/2026.

Giá lương thực: Chỉ số FAO Food Index đạt trung bình 130.8 điểm trong tháng 5/2026, giảm nhẹ 0,2% so với mức đỉnh của tháng 4 nhưng vẫn cao hơn 2,9% so với cùng kỳ.

Đặc biệt, chỉ số giá ngũ cốc bật tăng 2,6% (do chi phí nhiên liệu, phân bón đắt đỏ và rủi ro thời tiết tại Mỹ) đã bù trừ cho sự sụt giảm của giá dầu thực vật và các mặt hàng từ bơ sữa.

Diễn biến chỉ số lương thực của FAO



Nguồn: FAO

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ
TUẦN 1 tháng 6 (01-06/06/2026)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	3.50%-3.75%	3.75%-4.00%	10/12/2025	30/07/2026
ECB	EURO Zone	2.00%	2.25%	05/06/2025	11/06/2026
BOJ	Nhật Bản	0.75%	0.50%	19/12/2025	16/06/2026
PBoC	Tr/Quốc	3.00%	3.10%	20/05/2025	Không T/báo
RBA	Úc	4.35%	4.10%	07/05/2026	16/06/2026
BoE	Anh	3.75%	4.00%	18/12/2025	18/06/2026
BOK	Hàn Quốc	2.50%	2.75%	29/05/2025	16/7/2026

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
EURUSD	1.15218	-1.18%	-1.93%	-1.86%	1.11%
GBPUSD	1.33378	-0.86%	-1.88%	-0.91%	-1.39%
AUDUSD	0.70489	-1.53%	-2.22%	5.64%	8.18%
USDJPY	160.291	0.64%	2.49%	2.26%	10.64%
USDCNY	6.78965	0.37%	-0.35%	-2.68%	-5.57%
USDCAD	1.39383	1.06%	2.24%	1.59%	1.77%
USDKRW	1559.56	3.45%	7.89%	8.26%	14.66%
DXY	100.069	1.17%	2.09%	1.78%	0.89%
USDSGD	1.29075	1.11%	1.76%	0.35%	0.10%

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
United States	4.5220	0.08%	0.17%	0.35%	0.01%
United Kingdom	4.8750	0.07%	-0.07%	0.40%	0.22%
Japan	2.6716	0.02%	0.17%	0.60%	1.21%
Australia	4.9400	0.09%	0.01%	0.18%	0.62%
Germany	3.0376	0.10%	0.04%	0.18%	0.48%
China	1.7590	0.03%	0.00%	-0.10%	0.07%
Singapore	2.0910	0.06%	0.00%	-0.13%	-0.16%
South Korea	4.2430	0.17%	0.31%	0.86%	1.38%
Vietnam	4.4720	0.01%	0.10%	0.29%	1.22%
Indonesia	6.9020	0.19%	0.20%	0.78%	0.15%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_ % 1 tuần	+/_ % 1 tháng	+/_ % sv đầu năm	+/_ % sv 1 năm	+/_ % sv 3 năm
Dow Jones	-0.32%	+2.54%	+5.83%	+18.95%	+50.34%
S&P 500	-2.59%	-0.21%	+7.86%	+23.05%	+71.96%
Nasdaq	-4.68%	-2.05%	+10.62%	+31.64%	+94.20%
DAX	-1.38%	+1.73%	+1.10%	+1.87%	+54.84%
FTSE 100	-0.40%	+1.32%	+4.40%	+17.31%	+36.43%
CAC 40	+0.43%	+1.30%	+0.84%	+5.30%	+13.79%
Nikkei 225	+0.42%	+6.18%	+32.28%	+76.43%	+110.45%
Shanghai	-1.00%	-3.64%	+1.48%	+18.98%	+25.33%
Hang Seng	-0.88%	-5.42%	-2.61%	+4.92%	+29.34%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
Dầu thô USD/Bbl	90.540	3.64%	-4.77%	57.68%	40.20%
Khí ga USD/MMBtu	3.2290	-1.85%	18.28%	-12.40%	-14.67%
Xăng USD/Gal	3.0459	0.38%	-11.95%	78.03%	46.33%
Than USD/T	148.75	8.78%	12.65%	38.37%	41.87%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	4331.00	-4.63%	-7.68%	0.26%	30.78%
Bạc USD/t.oz	67.297	-10.56%	-12.95%	-5.56%	87.04%
Lithium CNY/T	163000	-8.17%	-13.07%	37.55%	170.76%
Platinum USD/t.oz	1797.90	-6.82%	-12.83%	-13.14%	53.37%
3. Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm trước
Sữa USD/CWT	16.13	-4.61%	-5.89%	5.98%	-14.07%
Cao su S Cents/Kg	230.40	0.92%	5.79%	28.07%	43.11%
Coffee USD/Lbs	246.50	-7.19%	-13.16%	-29.32%	-31.05%
Bông USD/Lbs	77.480	1.75%	-7.82%	20.55%	18.12%
Gạo USD/cwt	12.3950	-1.67%	4.91%	29.18%	-9.19%
Đường USD/Lbs	14.14	0.57%	-4.52%	-5.80%	-14.36%
Chè INR/Kgs	208.11	-2.34%	-1.45%	13.55%	8.61%
Ngô USD/BU	417.5000	-6.55%	-7.79%	-5.17%	-5.65%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
Đồng USD/Lbs	6.2635	-1.51%	2.07%	10.23%	30.14%
Thép CNY/T	3161.00	-0.38%	-2.41%	2.10%	7.19%
Quặng sắt \$/T	766.00	-2.23%	-6.13%	-2.98%	8.81%
Chì USD/T	2006.43	-0.67%	1.41%	0.06%	1.19%
Nhôm USD/T	3598.50	-2.08%	2.06%	20.11%	46.67%
Thiếc USD/T	55744	1.21%	12.11%	37.45%	71.20%
Kẽm USD/T	3526.15	-0.23%	3.42%	12.96%	32.21%
Nickel USD/T	18575	-2.00%	-3.26%	10.90%	19.92%

5. Nông sản – Thủy sản		Giá tuần này	Giá tuần trước
Tiêu US\$/kg	Indonesia – Black Pepper	6.690	6.700
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6.230	6.235
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	7.250 7.035	7.250 7.030
Điều US\$/kg	Kunming/ Trung Quốc	1.430	1.410
	Kolar/Ấn Độ	1.420	1.420
Cá da trơn	Vietnam (US\$/kg)	1.720	1.710
	Thái Lan (US\$/kg)	1.800	1.810
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	4.600	4.650
	Đông Java (Indonesia)	4.500	4.550

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 07/6/2026

II. KINH TẾ - TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

1. Kinh tế vĩ mô

Tình hình kinh tế vĩ mô của Việt Nam trong tháng 5 và tuần đầu tháng 6/2026 cho thấy nền kinh tế đang duy trì đà phục hồi tích cực trên nhiều lĩnh vực trụ cột, tuy nhiên, những rủi ro tiềm ẩn về lạm phát và cán cân thương mại cũng đang dần hiện hữu, đáng chú ý là áp lực lạm phát và tình trạng nhập siêu quay trở lại.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỐNG KÊ THÁNG 05/2026 SO VỚI CÙNG KỶ NĂM TRƯỚC (%)					
	T1	T2	T3	T4	T5
Chỉ số sản xuất công nghiệp	21,5%	0,6%	7,2%	9,9%	8,8%
Khách quốc tế đến Việt Nam	18,5%	17,7%	1,3%	22,8%	16,5%
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	9,3%	8,5%	12,1%	12,1%	11,8%
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN	19,3%	0,4%	10,9%	8,2%	10,2%
Chỉ số giá tiêu dùng	2,53%	3,35%	4,65%	5,46%	5,60%
Lạm phát cơ bản	3,19%	3,74%	3,96%	4,66%	4,67%

Nguồn: nso.gov.vn/VNBA tổng hợp

1.1. Những điểm sáng và động lực tăng trưởng nổi bật

Bức tranh kinh tế 5 tháng đầu năm 2026 ghi nhận nhiều kỷ lục mới, cho thấy sức chống chịu và khả năng phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế thực.

- Sản xuất công nghiệp phục hồi mạnh mẽ:** Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 5 ước tính tăng 3,3% so với tháng trước và tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước.



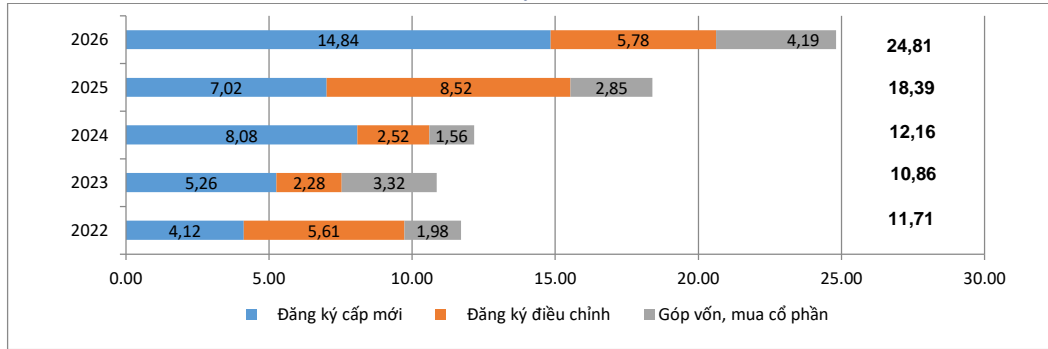
Nguồn: nso.gov.vn

Tính chung 5 tháng đầu năm 2026, chỉ số IIP tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước - mức tăng cao nhất của 5 tháng đầu năm trong 4 năm gần đây.

Thu hút FDI đạt mức kỷ lục: Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện tại Việt Nam 5 tháng đầu năm 2026 ước đạt 9,75 tỷ USD, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn FDI thực hiện cao nhất của 5 tháng đầu năm trong 5 năm qua.

Đồng thời, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần đạt 24,81 tỷ USD, tăng tới 34,9% so với cùng kỳ năm trước.

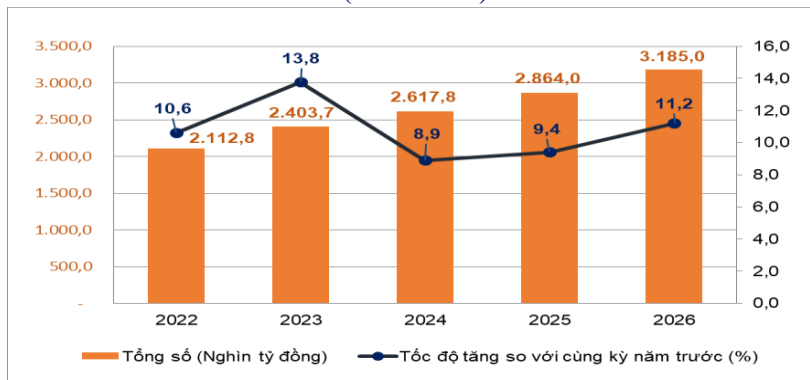
**FDI đăng ký vào Việt Nam 5 tháng đầu năm giai đoạn 2022-2026
(tỷ USD)**



Nguồn: nso.gov.vn

- Thương mại và Dịch vụ nội địa khởi sắc:** Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 5 tháng đầu năm 2026 ước đạt 3.185,0 nghìn tỷ đồng, tăng 11,2% so với cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt 10,6 triệu lượt người, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm trước, cũng là mức cao nhất của 5 tháng đầu các năm từ trước đến nay.

**Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng
(2022-2026)**



Nguồn: nso.gov.vn

- Doanh nghiệp gia nhập thị trường tăng mạnh:** Trong 5 tháng đầu năm 2026, cả nước có hơn 94,8 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 42,1% về số doanh nghiệp và tăng 64,8% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Tổng số doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động đạt hơn 142,6 nghìn doanh nghiệp, tăng 27,6% so với cùng kỳ năm 2025.

Doanh nghiệp thành lập mới và giải thể 05 tháng đầu năm 2026 theo một số lĩnh vực hoạt động

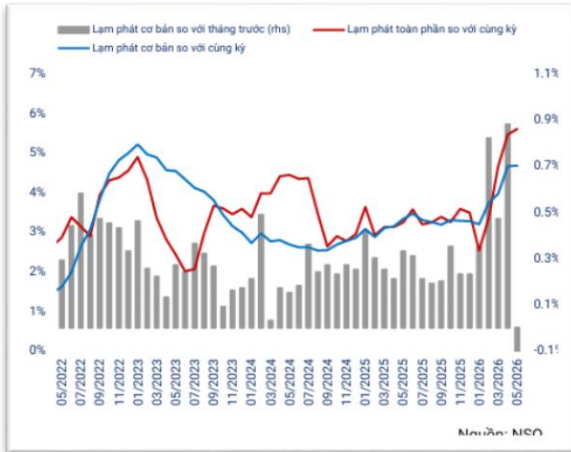
	Số lượng doanh nghiệp (Doanh nghiệp)		Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước (%)	
	Thành lập mới	Giải thể	Thành lập mới	Giải thể
Bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy	39.730	7.189	59,3	104,7
Công nghiệp chế biến chế tạo	12.814	2.042	50,1	101,2
Xây dựng	9.107	1.352	53,2	98,5
Kinh doanh bất động sản	2.638	1.149	27,8	119,3
Vận tải kho bãi	6.088	708	69,8	93,4
Dịch vụ lưu trú và ăn uống	4.287	912	95,0	80,6
Sản xuất phân phối, điện, nước, gas	918	176	78,3	43,1

Nguồn: nso.gov.vn

1.2. Những thách thức và rủi ro gia tăng

Tiếp đà phục hồi từ quý I, nền kinh tế trong 2/3 quý II/2026 chịu những áp lực lớn từ cả yếu tố vĩ mô quốc tế lẫn nội tại trong nước.

Lạm phát toàn phần và cơ bản tháng 5/2026



- **Áp lực lạm phát (CPI) hiện hữu:** CPI tháng 5 tăng 0,29% so với tháng trước và tăng 5,60% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 5 tháng đầu năm 2026, CPI bình quân tăng 4,31% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân chủ yếu do giá điện, nước sinh hoạt tăng cùng với nhu cầu sử dụng cao trong thời tiết nắng nóng, cũng như giá vật liệu xây dựng, nhà ở thuê và giá xăng tăng.

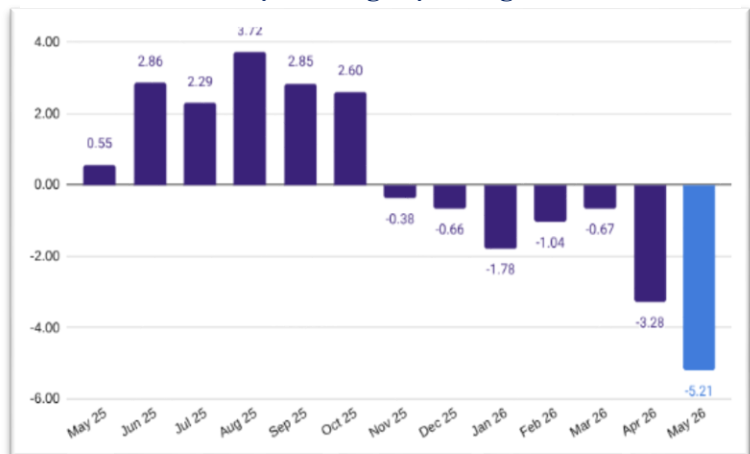
- **Cán cân thương mại đảo chiều sang nhập siêu lớn:** Cán cân thương mại hàng hóa tháng 5 ước tính nhập siêu 5,21 tỷ USD.

Tính chung 5 tháng đầu năm 2026, nền kinh tế ghi nhận mức nhập siêu lên tới 13,80 tỷ USD, một sự đảo chiều rõ rệt so với mức xuất siêu 5,1 tỷ USD của cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đang phải gánh mức nhập siêu rất lớn, lên tới 20,76 tỷ USD.

- **Sự khắt nghiệt của thị trường khiến số doanh nghiệp rút lui vẫn cao:** Dù số doanh nghiệp thành lập mới tăng, nhưng số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường vẫn ở mức cao.

Tính chung 5 tháng đầu năm 2026, có 78,8 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước. Số lượng doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể là hơn 19,0 nghìn doanh nghiệp, tăng tới 99,1% so với cùng kỳ. Bình quân một tháng có 25,9 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

Thâm hụt thương mại tháng 5/2026



Nguồn: nso.gov.vn

- **Rủi ro từ thời tiết và chi phí đầu vào đối với nông nghiệp:** Thời tiết cực đoan, kết hợp với giá phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và thức ăn chăn nuôi ở mức cao có xu hướng kéo giảm hiệu quả kinh tế nông nghiệp. Đặc biệt, thiên tai trong 5 tháng đầu năm đã gây thiệt hại về tài sản ước tính 924,1 tỷ đồng, gấp gần 2,2 lần so với cùng kỳ năm 2025.

Có thể thấy, nền kinh tế đang có sự phục hồi đan xen thách thức. Nhập siêu gia tăng mạnh đi kèm áp lực lạm phát đòi hỏi sự điều hành linh hoạt và thận trọng trong các chính sách vĩ mô trong thời gian tới.

2. Thị trường tiền tệ

2.1. Thanh khoản và lãi suất:

Sau khi trải qua nhịp biến động mạnh vào đầu tháng 4 (lãi suất qua đêm có lúc lên tới 10%/năm), NHNN đã bơm ròng qua kênh OMO giúp lãi suất hạ nhiệt về mức 3,5% - 4,5%/năm. Tuy nhiên, bước sang tháng 5, mặt bằng lãi suất VND liên ngân hàng liên tục leo thang và neo ở mức cao qua các tuần. Cụ thể, vào



Nguồn: NHNN

tuần 2 (11-15/5), lãi suất qua đêm nhích lên 5,30% (+0,30 điểm %) và kỳ hạn 1 tuần là 5,60%. Đến tuần 3 (18-22/5), đã tăng mạnh hơn khi kỳ hạn qua đêm vọt lên 6,70% (+1,40 điểm %) và 2 tuần lên 7,05%. Chốt tuần 4 (25-29/5), lãi suất tiếp tục neo cao: Qua đêm đạt 7,0%/năm (+0,30 điểm % so với cuối tuần trước); 1 tuần là 7,4%/năm (+1,10 điểm %); 2 tuần là 7,4%/năm và 1 tháng là 7,35%/năm.

Lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh từ đầu tháng đến cuối tháng 5 cho thấy áp lực tỷ giá và nhu cầu vốn ngắn hạn trong hệ

thống ngân hàng vẫn chưa thể hạ nhiệt đáng kể.

Trong tháng 4 và đầu tháng 5, lãi suất huy động của các ngân hàng thương mại có xu hướng hạ nhiệt do thanh khoản cải thiện, trong đó nhóm Big 4 đã giảm lãi suất xuống dưới 6%/năm. Tuy nhiên, từ tuần 2 của tháng 5, thị trường có dấu hiệu đảo chiều khi một số NHTM cổ phần (như Sacombank, VPBank, OCB, Bac A Bank) tăng lãi suất từ 0,1 - 1,5%/năm thông qua các kênh trực tuyến và ưu đãi.

Sự phân hóa diễn ra rất mạnh khi đến cuối tháng 5, nhóm Big 4 vẫn giữ mặt bằng ổn định (2,1% - 4,75% cho kỳ hạn 1-3 tháng; 3,5% - 6,6% cho 6-9 tháng; 5,9% - 6,0% cho 12 tháng trở lên). Ngược lại, khối NHTM cổ phần vừa và nhỏ cạnh tranh gay gắt hơn, đẩy lãi suất dao động từ 5,5% - 7,5%/năm cho kỳ hạn 6 đến 12 tháng (kỳ hạn 6 tháng phổ biến 6,0% - 7,0%; kỳ hạn 12 tháng tại VIB, LPBank đạt 7,0%). Đây là những mức lãi suất tiền gửi thông thường tại quầy, trên thực tế, mức lãi suất có thể chênh khá nhiều tùy thuộc vào cả hình thức gửi và quy mô/giá trị khoản gửi ở mỗi ngân hàng.

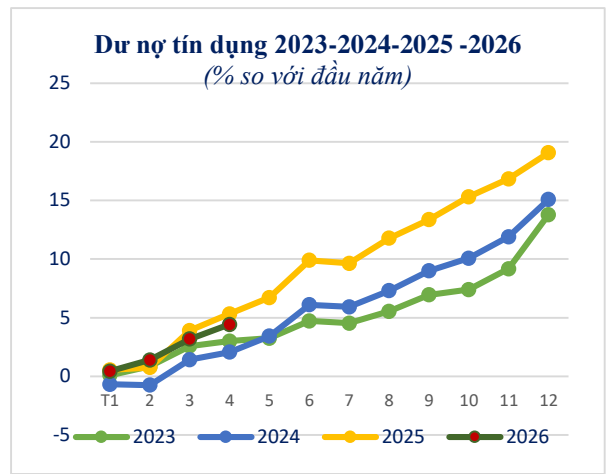
Áp lực huy động vốn thể hiện rõ ngay từ quý I/2026 khi tiền gửi khách hàng toàn ngành chỉ tăng nhẹ 0,6%, thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng tín dụng 3,6%. Việc có tới 12/27 ngân hàng niêm yết ghi nhận số dư tiền gửi sụt giảm buộc khối cổ phần tư nhân phải rục rịch tăng lãi suất trở lại để giữ chân dòng tiền.

Lãi suất cho vay trong tháng 4 và sang tháng 5 tiếp tục được giữ ổn định và có xu hướng giảm nhẹ do độ trễ của việc giảm lãi suất huy động trước đó. Lãi suất cho vay bình quân VND của các NHTM trong nước đối với dư nợ cũ và mới duy trì trong khoảng 7,1 - 9,4%/năm.

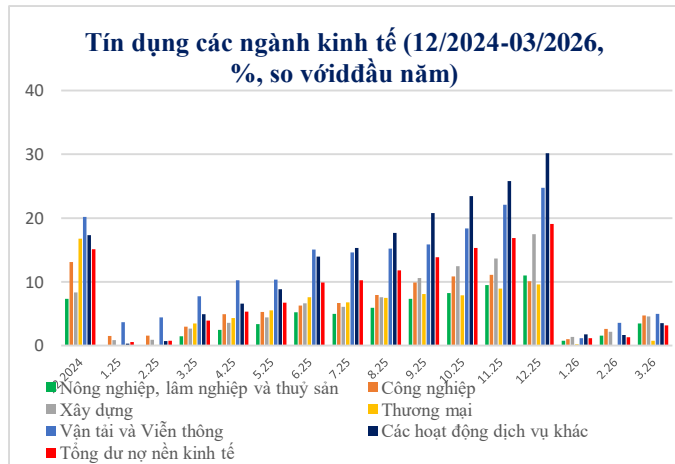
Có sự phân tầng rõ rệt giữa các nhóm ngân hàng: Nhóm Big 4 (Vietcombank, BIDV, Agribank, VietinBank) duy trì mức lãi suất ưu đãi rất thấp, chỉ từ 5,42% - 7,0%/năm. Trong khi đó, các NHTM cổ phần còn lại dao động cao hơn, từ 10,8% - 15%/năm.

NHNN quyết liệt trong việc yêu cầu các TCTD tiết giảm chi phí để kéo giảm lãi suất cho vay (điển hình qua các Công văn số 3972 và số 4190 trong tháng 5). Tuy nhiên, biên lãi ròng (NIM) của các ngân hàng đang đối mặt với rủi ro thu hẹp do chi phí vốn (lãi suất đầu vào) đang nhích lên trong khi lãi suất đầu ra bị kiểm soát chặt chẽ.

Dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế tính đến cuối tháng 4 đã vượt 19,4 triệu tỷ đồng (tăng hơn 18% so với cùng kỳ năm trước). Đến ngày 08/05/2026, tín dụng ước tăng 4,42% so với cuối năm 2025¹. Dòng vốn tiếp tục được điều hướng vào các lĩnh vực ưu tiên. Theo số liệu NHNN, tính đến cuối tháng 3/2026, tín dụng vào một số lĩnh vực cụ thể: Vận tải và Viễn thông tiếp tục có mức tăng cao nhất (+4,98%); Công nghiệp (+4,73%); Xây dựng (+4,6%); Nông - lâm - thủy sản (+3,5%); Thương mại ghi nhận tăng trở lại 0,75% (tháng 2 giảm 0,78%).



Nguồn: NHNN, VNBA tổng hợp



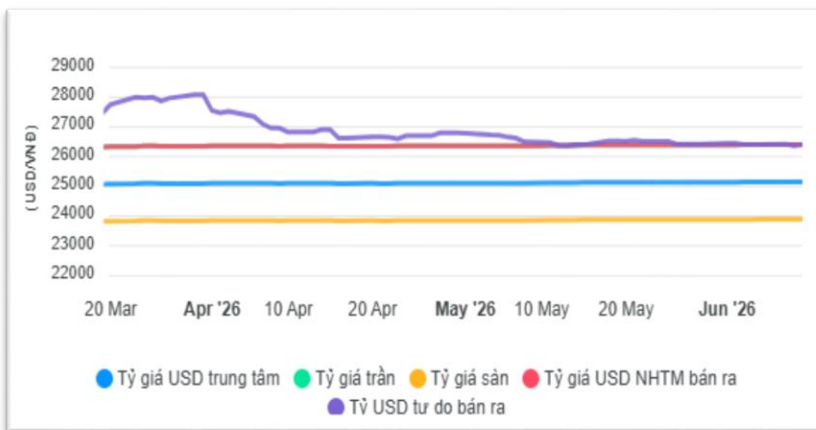
Nguồn: NHNN, VNBA tổng hợp

Để hỗ trợ thanh khoản, NHNN ban hành Thông tư số 08/2026/TT-NHNN (có hiệu lực từ 15/5/2026) cho phép tính lại 20% tiền gửi có kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước vào công thức tính LDR, giúp các Big 4 khơi thông dòng vốn mở rộng tín dụng. Đồng thời, Công văn số 4551/NHNN-CSTT cũng loại trừ phần dư nợ tăng thêm của nhà ở xã hội và bất động sản khu công nghiệp ra khỏi giới hạn tăng trưởng tín dụng bất động sản chung trong năm 2026.

2.2. Tỷ giá:

Áp lực tỷ giá USD/VND đã giảm nhiệt đáng kể vào cuối tháng 4/2026 so với giai đoạn tăng nóng đầu năm. Tuy nhiên, bước sang tháng 5, thị trường ngoại hối vẫn chịu tác động từ sự suy yếu của tiền đồng trước sức mạnh của chỉ số DXY (duy trì quanh 98-99 điểm) và quan điểm chính sách lãi suất "Cao hơn và lâu hơn" của Fed. NHNN và Bộ Tài chính Mỹ trong tháng 5/2026 cũng đã ra tuyên bố chung, tái khẳng định cam kết minh bạch chính sách và không thao túng tỷ giá để giành lợi thế cạnh tranh.

Diễn biến tỷ giá tháng 5/2026



Nguồn: NHNN

Đầu tháng 5, tỷ giá trung tâm dao động quanh mức 25.100 - 25.107 VND/USD. Xuyên suốt tháng 5, tỷ giá trung tâm liên tục được điều chỉnh theo xu thế tăng nhẹ trong 3 tuần liên tiếp. Cụ thể: Chốt tuần 2 (15/5) ở mức 25.131 VND/USD; chốt tuần 3 (22/5) ở mức 25.134 VND/USD; và chốt tuần 4 (29/5) ở mức 25.139 VND/USD. Tốc độ tăng đã chậm lại đáng kể vào tuần cuối tháng.

Trái ngược với tỷ giá trung tâm, tỷ giá tự do có xu hướng giảm nhiệt và điều chỉnh mạnh hơn. Cuối tháng 4, tỷ giá tự do đã giảm gần 3% từ đỉnh 27.550 VND/USD xuống quanh vùng 26.800 VND/USD. Trong tháng 5, tỷ giá tự do dao động tăng/giảm luân phiên nhưng xu hướng chung là

¹ Theo SSI Research, đến cuối tháng 5/2026, dư nợ tín dụng tăng 5,71% so với đầu năm.

giảm. Tuần 2 tháng 5, tỷ giá chốt tại 26.475 - 26.595 VND/USD. Tuần 3 chốt tại 26.457 - 26.557 VND/USD (giảm từ 18-38 đồng so với tuần trước). Tuần 4 chốt tại 26.380 - 26.420 VND/USD, giảm mạnh 140 đồng so với cuối tuần trước, đảo chiều hoàn toàn so với nhịp tăng nhẹ trước đó.

So với đầu năm (thời điểm tỷ giá tự do tạo đỉnh), áp lực đã được giảm nhẹ đáng kể. Trong tháng 5, mức độ biến động tỷ giá thu hẹp dần. Việc NHNN liên tục điều tiết linh hoạt qua tỷ giá trung tâm và can thiệp thị trường mở (bơm ròng hơn 30.732 tỷ đồng vào tuần cuối tháng 5 để hỗ trợ thanh khoản VND) đã giúp ổn định tâm lý thị trường, chặn đứng đà đầu cơ ngoại tệ.

3. Thị trường trái phiếu, cổ phiếu

3.1. Thị trường trái phiếu:

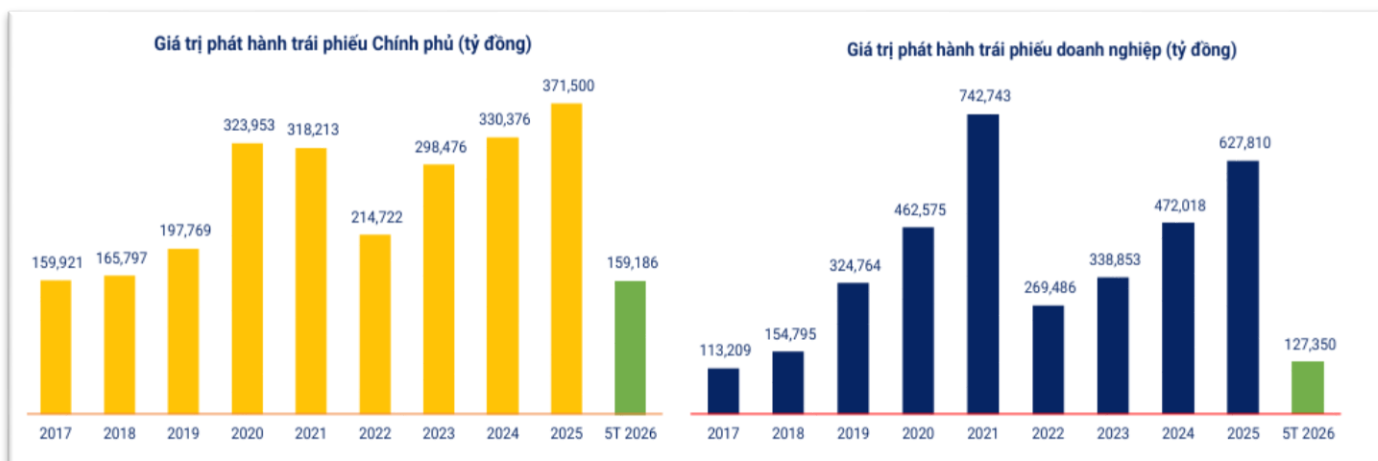
Thị trường Trái phiếu Chính phủ (TPCP) trong tháng 5 và tuần đầu tháng 6/2026 ghi nhận kết quả huy động vốn tích cực với tổng giá trị phát hành đạt hơn 33.600 tỷ đồng. Mặt bằng lợi suất tiếp tục xu hướng tăng nhẹ trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp, trong khi khối ngoại đảo chiều mua ròng.

Trên thị trường sơ cấp, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã tổ chức 17 phiên đấu thầu do Kho bạc Nhà nước phát hành, huy động thành công 33.630 tỷ đồng. Tỷ lệ huy động này giúp lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 159.186 tỷ đồng (hoàn thành 72% kế hoạch quý 2 và 32% kế hoạch năm 2026). Trái phiếu kỳ hạn dài tiếp tục chiếm ưu thế nhằm đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư công và cân đối ngân sách quốc gia.

Trên thị trường thứ cấp, tổng giá trị niêm yết TPCP đến cuối tháng 5 đạt gần 2.692 triệu tỷ đồng, tăng khoảng 2% so với tháng trước. Giá trị giao dịch thông thường (Outright) trên sàn đạt hơn 222.000 tỷ đồng, trong khi giao dịch mua bán lại (Repo) có xu hướng giảm. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp nổi bật tăng ở hầu hết các kỳ hạn, chịu tác động chung từ bối cảnh lợi suất trái phiếu toàn cầu duy trì ở mức cao (đặc biệt là trái phiếu Mỹ). Đến tuần đầu tháng 6, lợi suất kỳ hạn 1 năm ở mức 3,57%, kỳ hạn 5 năm đạt 4,27%, và kỳ hạn 10 năm tăng nhẹ lên 4,47%.

Sau thời gian bán ròng, khối ngoại đã bất ngờ quay trở lại mua ròng khoảng 434 tỷ đồng trong tuần đầu tháng 6, cho thấy sự quan tâm trở lại đối với TPCP.

Thị trường trái phiếu có sự hồi phục trong tháng 5/2026



Nguồn: VBMA

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) tháng 5 ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ với hơn 40.000 tỷ đồng TPDN được phát hành. Dòng vốn có sự đảo chiều rõ rệt khi nhóm Tổ chức tín dụng (chủ yếu là ngân hàng) trở lại chiếm khoảng 70% tổng lượng phát hành (tương đương hơn 12.000 tỷ đồng trong đợt giữa tháng). Tỷ lệ chậm trả giảm xuống mức thấp khi thị trường chỉ ghi nhận 2 mã trái phiếu công bố chậm trả lãi và gốc, với tổng trị giá chậm trả tương ứng là 125 tỷ đồng tiền gốc và 87,99 tỷ đồng tiền lãi.

Sang tuần đầu tháng 6/2026, dòng vốn tiếp tục được ghi nhận sôi động với các đợt phát hành riêng lẻ, tuy nhiên áp lực đáo hạn vẫn hiện hữu khi ước tính có hơn 141.000 tỷ đồng TPDN sẽ đến hạn thanh toán trong phần còn lại của năm, trong đó nhóm bất động sản chiếm tỷ trọng lớn nhất (hơn 52%).

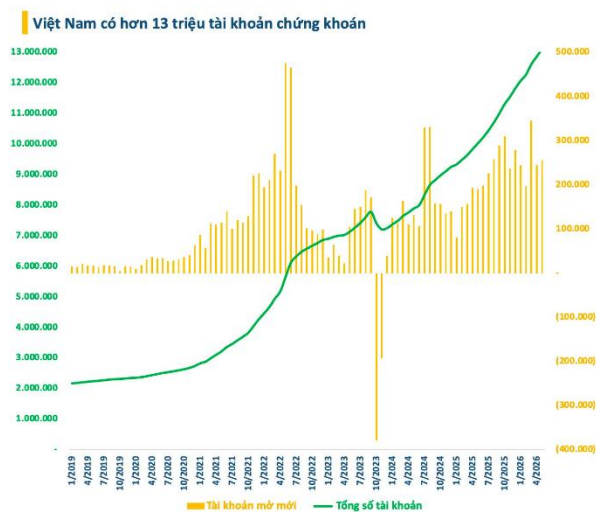
Trong tháng 5/2026: Thị trường ghi nhận 29 đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ với tổng trị giá 36.263 tỷ đồng và 4 đợt phát hành ra công chúng với tổng trị giá 3.999 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng đầu năm 2026, tổng giá trị phát hành riêng lẻ TPDN đạt 107.018 tỷ đồng và giá trị phát hành ra công chúng đạt 20.333 tỷ đồng. Giá trị trái phiếu mua lại trước hạn đạt 19.780 tỷ đồng, giảm 9% so với cùng kỳ năm 2025. Với 7 tháng còn lại của năm 2026, giá trị TPDN đáo hạn ước tính ở mức 141.908 tỷ đồng.

Thanh khoản giao dịch TPDN riêng lẻ trong tháng 5/2026 có sự hạ nhiệt nhẹ so với tháng trước đó. Tổng giá trị giao dịch đạt 120.129 tỷ đồng trong toàn tháng 5/2026. Giá trị giao dịch bình quân đạt 6.006 tỷ đồng/phiên. Mức giao dịch bình quân phiên này đã giảm 8,3% so với mức bình quân trong tháng 4/2026.

3.2. Thị trường cổ phiếu:

Thị trường tháng 5/2026 chủ yếu dao động đi ngang trong vùng đỉnh cũ. Mặc dù áp lực chốt lời và bán ròng từ khối ngoại rất lớn (đặc biệt ở các trụ cột VN30), chỉ số vẫn giữ được sắc xanh nhờ sự luân phiên đỡ giá của các nhóm ngành. Dòng tiền đảo chiều liên tục giữa nhóm Ngân hàng (với sự phân hóa mạnh giữa các cổ phiếu các ngân hàng niêm yết), Công nghệ và Bán lẻ, giúp VN-Index không bị gãy xu hướng dù thiếu vắng động lực tăng trưởng đột phá.

Số tài khoản chứng khoán trong nước mở mới tiếp tục tăng



Nguồn: UBCK

Chốt phiên ngày giao dịch cuối cùng của tháng (29/05/2026), VN-Index đóng cửa tại mốc 1.863,49 điểm, tăng 0,51% so với đầu tháng (thị trường tiếp tục có tháng tăng điểm nhẹ thứ 2 liên tiếp). Còn so với đầu năm 2026, chỉ số này đã tăng gần 79 điểm (tương đương +4,42%). So với cùng kỳ năm ngoái (tháng 5/2025), VN-Index duy trì ở mặt bằng giá tăng hơn 25%, phản ánh quá trình thiết lập nền giá mới của thị trường trong suốt một năm qua.

Xét về quy mô thanh khoản, riêng trên sàn HOSE, giá trị giao dịch cổ phiếu bình quân trong tháng 5 đạt 24.343 tỷ đồng/phiên (khối lượng hơn 826 triệu cổ phiếu/ngày), tăng 1% về giá trị so với tháng 4. Nếu cộng cả HNX và UPCoM, thanh khoản toàn thị trường dễ dàng duy trì ở ngưỡng 27.000 - 30.000 tỷ đồng/phiên.

Dòng tiền nội đang làm tốt vai trò "cân bằng" thị trường trong khi khối ngoại bán ròng lên tới gần 19.000 tỷ đồng trên HOSE trong tháng qua. Tính đến cuối tháng 5/2026, tổng số tài khoản chứng khoán giao dịch toàn thị trường đã chính thức vượt mốc 13 triệu tài khoản. Ước tính trong tháng 5 có khoảng 100.000 tài khoản được mở mới, con số này vẫn tiếp tục tái khẳng định vai trò trụ cột vững chắc của dòng vốn cá nhân trong nước đối với thanh khoản và điểm số của thị trường hiện nay.

4. Phát triển thanh toán/Chuyển đổi số & Fintech

Tháng 5/2026, "Ngày không tiền mặt" chính thức được nâng cấp thành "Ngày Tài chính số 2026" (diễn ra từ tháng 5 đến đầu tháng 6 tại TP.HCM), một trong những sự thay đổi về chất của hoạt động thanh toán trên thị trường tài chính.

Trong những tháng đầu năm 2026, thanh toán không dùng tiền mặt ghi nhận mức tăng hơn 40% về số lượng giao dịch so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, tổng giá trị thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam hiện đã vượt lên mức gấp khoảng 28 lần GDP, cho thấy dòng tiền của nền kinh tế thực sự đang vận hành trên nền tảng số.

Mobile Banking và Internet Banking không còn đơn thuần là kênh chuyển tiền, các ứng dụng ngân hàng đã trở thành các "Super App" (siêu ứng dụng) tích hợp hàng trăm tiện ích. Đến hết quý I/2026, giao dịch thanh toán nội địa qua các kênh này đã vượt 6 tỷ món và đạt xấp xỉ 50 triệu tỷ đồng.

Giao dịch thanh toán nội địa qua Internet và Mobile Banking (quý I/2026)

Chỉ tiêu	Số lượng giao dịch (Món)	Giá trị giao dịch (Tỷ đồng)
Internet	1.586.247.023	28.265.897,23
Mobile Banking	4.691.130.594	21.574.002,34

Nguồn: sbv.gov.vn

Thanh toán QR Code cũng trở thành phương thức thanh toán "quốc dân". Điểm sáng lớn nhất trong tháng 5 là việc đẩy mạnh thanh toán QR xuyên biên giới (như dịch vụ VietQR Global), cho phép khách du lịch quốc tế thanh toán trực tiếp bằng ứng dụng ngân hàng của nước họ tại Việt Nam và ngược lại, mở ra không gian thương mại số không biên giới.

Phát triển thanh toán xuyên biên giới của Việt Nam (đến tháng 5/2026)

Chủ thể triển khai	Mạng lưới Quốc gia / Vùng lãnh thổ	Hình thức & Tiện ích nổi bật
Hệ thống NAPAS (VIETQR Global)	Đã hoàn thiện: Thái Lan, Lào, Campuchia. Đầu 2026: Trung Quốc, Hàn Quốc. Dự kiến cuối 2026: Singapore, Đài Loan. Tầm nhìn 2027: Malaysia.	- Thanh toán song phương bằng mã QR. - Dùng App ngân hàng Việt quét QR tại nước ngoài và ngược lại (tự động quy đổi tỉ giá).
Vietcombank hợp tác chiến lược với Alipay+	Hơn 50 quốc gia, bao gồm: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Hong Kong, Singapore, châu Âu, châu Mỹ...	- Ngân hàng đầu tiên tại VN cung cấp thanh toán QR Outbound tại hơn 50 thị trường. - Trừ trực tiếp tài khoản VND, không phí chuyển đổi ngoại tệ (ưu đãi hiện tại).
Các NHTM & Trung gian thanh toán (hơn 25 đơn vị)	Tích hợp sâu vào hệ sinh thái VIETQRGlobal, WeChat Pay, Alipay, Visa, Mastercard...	- Hỗ trợ các hộ kinh doanh, chợ truyền thống tại VN quét mã chấp nhận thanh toán từ khách quốc tế dễ dàng.

Nguồn: VNBA tổng hợp

Các nền tảng thanh toán công cũng đang được số hóa mạnh mẽ. Điển hình, hệ thống Kho bạc Nhà nước trong 5 tháng đầu năm đã thanh toán hơn 698 nghìn tỷ đồng vốn ngân sách hoàn toàn trên môi trường số.

Hệ thống SIMO (Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, giám sát và phòng ngừa rủi ro gian lận trong hoạt động thanh toán của NHNN) tiếp tục chứng minh là "lá chắn" hiệu quả nhất. Tính đến 31/5/2026, hệ thống này đã phát ra hơn 4,4 triệu lượt cảnh báo tới khách hàng. Hơn 1,5 triệu lượt khách hàng đã chủ động tạm dừng hoặc hủy giao dịch sau khi nhận cảnh báo. Tổng số tiền lừa đảo được chặn đứng, giữ lại thành công cho người dân đã vượt mốc 5.000 tỷ đồng (tăng mạnh so với con số 4.170 tỷ đồng hồi giữa tháng 4/2026). Tuy

nhiên, cho đến 25/5/2026, mới có 12 ngân hàng đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ cảnh báo trực tiếp từ SIMO lên ứng dụng (App) của khách hàng, còn nhiều ngân hàng vẫn chưa đồng bộ tính năng này.

Tính đến 22/5/2026, toàn ngành Ngân hàng đã có hơn 161,2 triệu hồ sơ khách hàng (CIF) cá nhân và 2,26 triệu hồ sơ tổ chức được làm sạch, đối chiếu thành công qua căn cước công dân gắn chip hoặc VNeID. Việc kiểm soát dòng tiền đã được các tổ chức tín dụng siết chặt hơn khi nhiều ngân hàng (như Eximbank, TPBank, VPBank...) đã đồng loạt dừng tính năng tự động chia nhỏ lệnh chuyển khoản liên ngân hàng trên 500 triệu đồng để tuân thủ chặt chẽ các quy định về xác thực và kiểm soát rủi ro dòng tiền lớn.

5. Dự báo kết quả kinh doanh quý II/2026 của các ngân hàng niêm yết

Hoạt động kinh doanh ngân hàng quý I/2026 vẫn đảm bảo hiệu suất sinh lời vượt trội. Tổng tài sản hợp nhất của 27 ngân hàng niêm yết tính đến 31/03/2026 chỉ tăng nhẹ 3% (đạt 21.672.108 tỷ đồng) nhưng tổng lợi nhuận trước thuế (LNTT) lại bứt phá lên mức 95.215 tỷ đồng, tương đương mức tăng 18,1% so với cùng kỳ năm 2025.

Chiến lược tối ưu hóa thu nhập ngoài lãi và chi phí vốn đã đem lại những kết quả ấn tượng như VietinBank (lãi 11.139 tỷ đồng, tăng 63%) hay VPBank (tăng 58%) nhưng vẫn có những ngân hàng giảm tổng tài sản (Sacombank giảm 6%) và một số ngân hàng nhỏ sụt giảm huy động cho thấy một bộ phận hệ thống đang chủ động gác lại mục tiêu tăng trưởng để cấu trúc lại thanh khoản và xử lý nợ đọng trong nửa đầu năm.

Bước sang quý II/2026, trọng tâm của các ngân hàng không chỉ đơn thuần là tăng cường huy động hay tăng trưởng tín dụng, mà còn là sự “thích ứng” với những khung pháp lý mới. Tâm điểm của sự thay đổi này là hàng loạt quy định bắt đầu có hiệu lực, đặc biệt là các quy chuẩn kỹ thuật và vận hành nằm trong chuỗi các Thông tư từ số 11/2026 đến số 21/2026.

Một số thông tư đáng chú ý được NHNN ban hành trong tháng 5/2026

Số hiệu	Trích yếu
11/2026/TT-NHNN	Phân cấp thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực thông tin tín dụng và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thực hiện TTHC trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng.
12/2026/TT-NHNN	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2007/QĐ-NHNN về việc ban hành Quy chế cấp, sử dụng và quản lý mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng.
13/2026/TT-NHNN	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 53/2018/TT-NHNN quy định về mạng lưới hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.
14/2026/TT-NHNN	Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về tổ chức tài chính vi mô liên quan đến cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính.
15/2026/TT-NHNN	Sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư về tổ chức tín dụng là hợp tác xã liên quan đến cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính.
19/2026/TT-NHNN	Quy định về phân cấp trong thực hiện thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 94/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) trong lĩnh vực ngân hàng.
20/2026/TT-NHNN	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2015/TT-NHNN quy định hoạt động cung ứng và sử dụng séc.
21/2026/TT-NHNN	Sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư số 15/2024/TT-NHNN quy định về cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.
09/2026/TT-NHNN	Thông tư quy định việc lưu ký và sử dụng giấy tờ có giá tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

VNBA tổng hợp

Việc triển khai đồng bộ các văn bản này sẽ tạo ra những tác động mang tính cấu trúc:

Siết chặt tỷ lệ an toàn vốn (CAR) và khẩu vị rủi ro: Các quy định mới đặt ra yêu cầu khắt khe hơn về phân loại tài sản có rủi ro (RWA) và trích lập dự phòng. Những ngân hàng có bộ đệm vốn mỏng sẽ đối mặt với áp lực sụt giảm hệ số CAR. Để duy trì tỷ lệ an toàn, các ngân hàng buộc phải lựa chọn giữa việc tăng vốn

chủ sở hữu (vốn đang rất khó khăn trong điều kiện thị trường hiện tại) hoặc phải giảm tốc độ cấp tín dụng vào các lĩnh vực có hệ số rủi ro cao.

Điều kiện tín dụng chung trở nên chọn lọc hơn: Hành lang pháp lý mới tác động trực tiếp đến các tiêu chuẩn thẩm định và rà soát điều kiện vay. Đặc biệt, tín dụng đối với các dự án có tính đầu cơ hoặc thiếu minh bạch về dòng tiền sẽ được kiểm soát chặt chẽ hơn. Do đó, tốc độ giải ngân toàn Ngành trong quý II/2026 có thể sẽ chậm lại, nhường chỗ cho dòng vốn hướng tới sản xuất kinh doanh và vào các doanh nghiệp có nền tảng tài chính vững chắc.

Tăng chi phí tuân thủ: Quá trình chuyển đổi hệ thống để đáp ứng các tiêu chuẩn báo cáo, giám sát và quản trị rủi ro theo loạt Thông tư mới sẽ làm tăng tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) trong ngắn hạn, tạo thêm sức ép lên Biên lãi thuần (NIM) trong bối cảnh cạnh tranh thu hút tiền gửi (CASA) gia tăng.

Một số kết quả kinh doanh 27 ngân hàng niêm yết – Quý I/2026

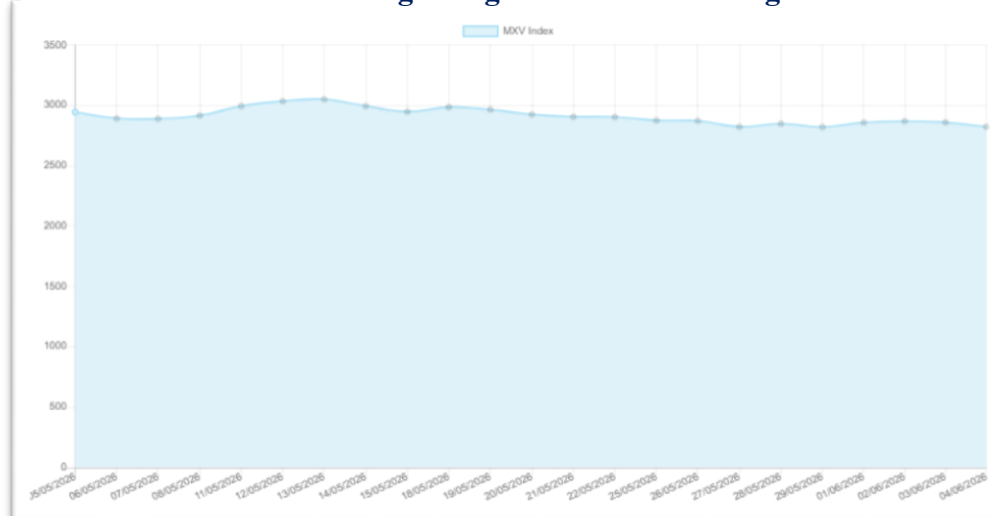
Chỉ tiêu	Giá trị quý I/2026 (Tỷ đồng)	Tăng/giảm so với 31/12/2025	Tăng/giảm so với Quý I/2025
Tổng tài sản	21.672.108	+3,0%	+22,60%
Cho vay khách hàng	14.670.126	+3,6%	+19%
Tiền gửi khách hàng	12.881.372	+0,6%	+12,89%
Thu nhập lãi thuần	150.605	-	+16,6%
Lợi nhuận trước thuế	94.204	-	+14,21%
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	74,9%	Giảm 8,46 điểm %	Giảm 5,1 điểm%

Nguồn: VNBA tổng hợp báo cáo các NHTM

6. Thị trường hàng hóa

Trong tháng 5/2026, thị trường hàng hóa tại Việt Nam ghi nhận sự phân hóa mạnh mẽ. Theo số liệu từ Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam (MXV), chỉ số MXV-Index dao động quanh ngưỡng 2.800 – 3.050 điểm và giảm nhẹ về cuối tháng do chịu áp lực điều chỉnh từ thị trường thế giới.

MXV-Index trong tháng 5 và tuần đầu tháng 6/2026



Nguồn: MXV, VNBA tổng hợp

Diễn biến cụ thể theo các nhóm ngành:

* *Nhóm Năng lượng:* Biến động mạnh và là tâm điểm điều chỉnh do các yếu tố địa chính trị. Giá dầu thô có xu hướng hạ nhiệt trong nửa cuối tháng 5, giảm mạnh trước kỳ vọng căng thẳng tại Trung Đông hạ nhiệt và nguồn cung ổn định trở lại.

* *Nhóm Kim loại*: Phân hóa rõ rệt; lực bán lan rộng nhưng mặt hàng Bạc lại hút mạnh dòng tiền đầu tư, ghi nhận khối lượng giao dịch và mức tăng trưởng nổi bật bất chấp nhịp điều chỉnh chung. Thị trường giao dịch hàng hóa nguyên liệu trong nước đang bước vào giai đoạn trưởng thành với tính thanh khoản cao, giúp các doanh nghiệp sản xuất và thương nhân Việt Nam phòng ngừa rủi ro hiệu quả.

* *Nhóm Nông sản và Nguyên liệu Thức ăn Chăn nuôi*: Nguồn cung sôi động nhờ hoạt động nhập khẩu. Riêng lượng ngô nhập khẩu phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi đạt gần 1 triệu tấn trong tháng 5. Diễn biến giá có tín hiệu tích cực khi dòng tiền đầu tư quay lại nhóm này. Giá ngô và lúa mì phục hồi nhẹ sau nhiều tuần suy yếu.

Tình hình kinh tế, tài chính và tiền tệ trong tháng 5 và tuần đầu tháng 6/2026 tiếp tục ghi nhận những nỗ lực giữ vững đà phục hồi ổn định, song hành cùng những thách thức mang tính bước ngoặt như áp lực lạm phát kỳ vọng và biến động địa chính trị toàn cầu... Đối với hệ thống ngân hàng, đây là giai đoạn trọng yếu để củng cố nội lực. Việc thích ứng nhanh nhạy với các khuôn khổ pháp lý mới vừa có hiệu lực trong quý II, kiểm soát chất lượng tài sản, duy trì bộ đệm dự phòng vững chắc, và đặc biệt là nâng cao năng lực phòng thủ an ninh mạng trước các rủi ro công nghệ đột biến trong kỷ nguyên AI sẽ là những ưu tiên hàng đầu. Sự thận trọng trong quản trị rủi ro, kết hợp với hạ tầng số an toàn và tư duy thích ứng linh hoạt, sẽ là chìa khóa then chốt bảo đảm cho sự vận hành an toàn, bền vững của toàn hệ thống.

Thông tin, dữ liệu được tổng hợp từ các nguồn của các tổ chức quốc tế như: IMF, WB, ADB, WTO, OECD, UN, S&P Global, Bloomberg, Tradingeconomics...; và các tổ chức trong nước như VGP, NSO, SBV, MOF, VBMA, VIS, Fiin Group, Widata, MXV,...

THÔNG TIN HỘI VIÊN

VNBA tăng cường đào tạo pháp lý, phát huy vai trò các đơn vị trực thuộc hỗ trợ hội viên

Ngay tuần đầu tháng 6/2026, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) liên tiếp triển khai các hoạt động chuyên môn quan trọng nhằm nâng cao năng lực pháp lý cho cán bộ ngành Ngân hàng, đồng thời củng cố vai trò của các Ủy ban chuyên môn, Câu lạc bộ và Chi hội trực thuộc trong công tác tham mưu chính sách, hỗ trợ hội viên và thúc đẩy sự phát triển an toàn, bền vững của hệ thống ngân hàng.

VietinBank đẩy mạnh chuyển đổi số, mở rộng thanh toán quốc tế và tăng cường hỗ trợ khách hàng

Những ngày đầu tháng 6/2026, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) liên tiếp ghi nhận nhiều dấu ấn nổi bật trong hoạt động kinh doanh và chuyển đổi số, từ việc được Ngân hàng Nhà nước cho phép tham gia các hệ thống thanh toán quốc tế của Singapore, triển khai các chương trình ưu đãi dành cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp, đến việc được vinh danh tại các giải thưởng công nghệ và thanh toán quốc tế uy tín.

Agribank đẩy mạnh chuyển đổi số, tài chính xanh và phát triển bền vững

Trong những ngày cuối tháng 5 và đầu tháng 6/2026, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) triển khai nhiều hoạt động nổi bật như thúc đẩy chuyển đổi số, mở rộng tín dụng xanh, hợp tác phát triển năng lượng sạch, tăng cường đào tạo nhân lực và thực hiện trách nhiệm xã hội, qua đó khẳng định định hướng phát triển bền vững và vai trò ngân hàng thương mại chủ lực của nền kinh tế.

Vietcombank đẩy mạnh chuyển đổi số, hỗ trợ hộ kinh doanh và mở rộng hợp tác quốc tế

Trong tuần đầu tháng 6/2026, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) liên tiếp triển khai nhiều hoạt

Thông qua việc đẩy mạnh các chương trình đào tạo chuyên sâu về pháp lý, quản trị rủi ro và phát huy vai trò của các Ủy ban, Câu lạc bộ, Chi hội trực thuộc, VNBA tiếp tục khẳng định vai trò cầu nối giữa các tổ chức hội viên với cơ quan quản lý nhà nước.

Những hoạt động này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng phản biện chính sách, hỗ trợ hội viên tháo gỡ khó khăn và nâng cao năng lực hoạt động, mà còn tạo nền tảng để ngành Ngân hàng tăng cường khả năng thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và quản trị rủi ro, hướng tới sự phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững của toàn hệ thống.

Việc liên tục mở rộng kết nối thanh toán quốc tế, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và triển khai nhiều chương trình hỗ trợ khách hàng cho thấy định hướng phát triển toàn diện của VietinBank trong xây dựng hệ sinh thái tài chính hiện đại, thuận tiện và an toàn.

Những kết quả đạt được không chỉ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của ngân hàng mà còn thúc đẩy quá trình số hóa dịch vụ tài chính, phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo ra các giá trị bền vững cho cộng đồng. Qua đó, VietinBank tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những ngân hàng tiên phong trong đổi mới sáng tạo, đồng hành cùng quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của Việt Nam.

Những hoạt động được triển khai trong thời gian qua cho thấy Agribank đang kiên định theo đuổi chiến lược phát triển gắn với chuyển đổi số, tăng trưởng xanh và trách nhiệm xã hội.

Việc đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, mở rộng tín dụng xanh, đầu tư cho nguồn nhân lực và tích cực đồng hành cùng các chương trình cộng đồng không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng dịch vụ mà còn khẳng định vai trò của Agribank trong thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn, hỗ trợ chuyển đổi xanh và đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam.

Việc đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, mở rộng hợp tác với các tổ chức tài chính quốc tế, phát triển hệ sinh thái thanh toán hiện đại và tăng cường các hoạt động trách nhiệm xã hội cho thấy định hướng phát triển toàn diện, bền vững của Vietcombank.

động nổi bật, từ thúc đẩy thanh toán số cho hộ kinh doanh, hợp tác với cơ quan thuế trong chuyển đổi số, mở rộng quan hệ với các định chế tài chính quốc tế đến tăng cường đầu tư công nghệ và các hoạt động vì cộng đồng.

BIDV đẩy mạnh chuyển đổi số, tài chính xanh và nâng cao chất lượng dịch vụ

Trong tuần đầu tháng 6/2026, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) ghi nhận nhiều dấu ấn nổi bật trên các lĩnh vực chuyển đổi số, tài chính xanh, hợp tác thể chế và phát triển dịch vụ ngân hàng hiện đại, tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam.

Ngành Ngân hàng thúc đẩy tài chính số toàn diện và chuyển đổi số quốc gia

Đầu tháng 6/2026, ngành Ngân hàng đẩy mạnh các hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái tài chính số toàn diện và hỗ trợ nền kinh tế, nổi bật là Ngày Tài chính số 2026 tại TP. Hồ Chí Minh và phong trào thi đua phát triển doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2026-2030.

Sacombank đẩy mạnh chuyển đổi số, tái định vị thương hiệu và mở rộng hệ sinh thái dịch vụ tài chính

Trong những ngày cuối tháng 5 và đầu tháng 6/2026, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc (Sacombank) ghi nhận nhiều dấu ấn quan trọng trong chiến lược phát triển, từ tái định vị thương hiệu, mở rộng hợp tác với các định chế tài chính, thúc đẩy chuyển đổi số đến phát triển các giải pháp thanh toán hiện đại.

SeABank tăng cường bảo mật số, nâng cấp dịch vụ khách hàng ưu tiên và củng cố năng lực tài chính

Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) đang đẩy mạnh chiến lược phát triển ngân hàng số và ngân hàng bán lẻ thông qua việc

Những nỗ lực này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, gia tăng trải nghiệm khách hàng và năng lực cạnh tranh của ngân hàng, mà còn đóng góp tích cực vào quá trình chuyển đổi số quốc gia, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, hỗ trợ phát triển kinh tế xanh, kinh tế số và khẳng định vai trò tiên phong của Vietcombank trong tiến trình hiện đại hóa ngành ngân hàng Việt Nam.

BIDV tiếp tục khẳng định vị thế trong nhóm ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam thông qua việc đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển tài chính xanh, mở rộng hợp tác với các cơ quan quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng dịch vụ tài chính hiện đại.

Với định hướng đổi mới công nghệ, phát triển bền vững và không ngừng hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ, BIDV đang từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng giá trị cho khách hàng và đóng góp tích cực vào quá trình chuyển đổi số, tăng trưởng xanh cũng như sự phát triển bền vững của nền kinh tế.

Thông qua việc thúc đẩy phát triển tài chính số toàn diện, khai thác hiệu quả dữ liệu số và triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, ngành Ngân hàng đang khẳng định vai trò tiên phong trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

Những nỗ lực này không chỉ góp phần xây dựng hệ sinh thái tài chính hiện đại, an toàn và bao trùm, mà còn tạo động lực cho khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhà nước và nền kinh tế nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững trong kỷ nguyên số.

Thông qua việc đẩy mạnh chuyển đổi số, tái định vị thương hiệu, mở rộng hợp tác trong lĩnh vực quản lý tài sản và phát triển các giải pháp thanh toán hiện đại, Sacombank đang từng bước hoàn thiện mô hình ngân hàng bán lẻ đa năng theo hướng số hóa và lấy khách hàng làm trung tâm.

Những nỗ lực này không chỉ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng hệ sinh thái dịch vụ tài chính và gia tăng trải nghiệm khách hàng, mà còn khẳng định vai trò của Sacombank trong thúc đẩy tài chính số, thanh toán không dùng tiền mặt và tiến trình chuyển đổi số của ngành Ngân hàng.

Từ việc đồng thời tăng cường bảo mật hệ sinh thái số, nâng cấp trải nghiệm khách hàng, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo và củng cố năng lực tài chính cho thấy SeABank đang từng bước hoàn thiện mô hình ngân hàng bán lẻ hiện đại trên nền tảng công nghệ.

tăng cường các giải pháp bảo mật, nâng cấp trải nghiệm khách hàng ưu tiên, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo cấp cao và củng cố nền tảng vốn.

Bac A Bank đẩy mạnh tín dụng xanh, số hóa dịch vụ và tăng cường huy động vốn

Trong bối cảnh ngành Ngân hàng tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển tín dụng xanh, Ngân hàng TMCP Bắc Á (Bac A Bank) đã triển khai đồng loạt nhiều giải pháp trọng tâm, bao gồm gói tín dụng ưu đãi quy mô lớn cho lĩnh vực nông nghiệp bền vững, mở rộng dịch vụ ngân hàng số dành cho hộ kinh doanh, cùng các kế hoạch huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu nhằm tăng cường năng lực tài chính.

OCB đẩy mạnh chuyển đổi số, kiện toàn nhân sự cấp cao và tăng cường năng lực tài chính

Trong tuần đầu tháng 6/2026, Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) triển khai nhiều giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao trải nghiệm khách hàng, củng cố năng lực quản trị và tăng cường nền tảng vốn.

Những nỗ lực này không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm an toàn cho khách hàng trong môi trường số mà còn tạo nền tảng để ngân hàng mở rộng thị phần, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong tiến trình chuyển đổi số của ngành Ngân hàng.

Bac A Bank đang từng bước củng cố nền tảng tăng trưởng bền vững thông qua việc đẩy mạnh tín dụng xanh, mở rộng dịch vụ ngân hàng số cho hộ kinh doanh và tăng cường huy động vốn dài hạn.

Các giải pháp này không chỉ góp phần nâng cao năng lực tài chính và mở rộng quy mô hoạt động, mà còn thể hiện định hướng gắn kết giữa phát triển ngân hàng bán lẻ, chuyển đổi số và hỗ trợ nông nghiệp xanh, phù hợp với xu thế phát triển của ngành Ngân hàng trong giai đoạn mới.

OCB đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo theo định hướng công nghệ, tăng cường năng lực tài chính và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, qua đó củng cố nền tảng phát triển bền vững và năng lực cạnh tranh.

Các định hướng này thúc đẩy ngân hàng tăng tốc đổi mới sáng tạo, ứng dụng AI và dữ liệu trong hoạt động kinh doanh, đồng thời mở rộng quy mô, nâng cao trải nghiệm khách hàng và khẳng định vị thế trong tiến trình chuyển đổi số của ngành Ngân hàng.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN 1 THÁNG 6/2026

*** VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH**

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
CP	Quyết định số 926/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030	25/05/2026	chinhphu.vn
	Quyết định số 940/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng định danh quốc gia VNeID giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”	26/05/2026	
BNNMT	Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030	27/05/2026	
CP	Nghị định số 187/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phục hồi, phá sản về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có vốn nhà nước sau khi Tòa án thụ lý đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phục hồi; hoạt động và giám sát hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản		
TANDTC	Thông tư số 09/2026/TT-TANDTC quy định về quy chế làm việc của tổ Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ việc phục hồi, phá sản	28/05/2026	
CP	Nghị định số 198/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	03/06/2026	
	Quyết định số 982/QĐ-TTg phê duyệt Đề án hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	04/06/2026	
	Quyết định số 986/QĐ-TTg về việc bổ nhiệm kiêm giữ chức Ủy viên Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội		

*** VĂN BẢN DỰ THẢO**

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BTC	Dự thảo Thông tư Quản lý thuế	01/06/2026	mof.gov.vn
	Bản giải trình, tiếp thu dự án Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá nhân		
NHNN	Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	01/06/2026	sbv.gov.vn
BTC	Dự thảo Thông tư bãi bỏ toàn bộ và bãi bỏ một phần các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về hỗ trợ lãi suất, cấp bù lãi suất do thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước	02/06/2026	mof.gov.vn
NHNN	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt	03/06/2026	sbv.gov.vn
BTC	Dự thảo Thông tư quy định về quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu		03/06/2026
	Dự thảo Thông tư quy định áp dụng quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ trong quản lý thuế		
NHNN	Hồ sơ dự án "Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15"	04/06/2026	sbv.gov.vn

Thông tin liên hệ: BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn